

Bản án số: 104/2023/HS-ST
Ngày: 07-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thiềm Quốc Khanh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Lê Thị Tuyết Mai
- Ông Nguyễn Thanh Tùng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Phi Liễu - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng tham gia phiên tòa:** Bà Huỳnh Thị Bảo Trân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 93/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Tạ Hữu B, sinh ngày: 18/8/2002 tại Cà Mau.

Nơi cư trú: Ấp Đ, xã T, huyện N, tỉnh C; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tạ Văn C và bà: Trần Thị Bé C; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam: Ngày 19/5/2023. (Có mặt).

- **Bị hại: Nguyễn Văn H**, sinh năm: 1964; Nơi cư trú: Đường M, phường X, quận N, thành phố C. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 25/12/2022, ông Nguyễn Văn H làm nghề chạy xe mô tô chở khách, đứng trước Bến xe T để tìm khách thì thấy Tạ

Hữu B đang ngồi trước công. Thấy B, ông H hỏi B đi đâu, B nói muốn tìm xe về Tây Ninh. Sau đó, giữa ông H và B thỏa thuận, ông H sẽ chở B đến trạm dừng chân gần cầu Cần Thơ thuộc khu vực 2, phường H, quận C, thành phố C để đón xe khách đi Tây Ninh với giá 50.000 đồng. Ông H điều khiển xe mô tô biển số 63V2 – 44** chở B đi về hướng trạm dừng chân gần cầu C. Khi đi đến trạm dừng chân, do thời gian còn sớm nên B yêu cầu ông H chở lên cầu C để ngắm cảnh. Một hồi sau thì B yêu cầu ông H chở đến cây ATM để rút tiền nhưng không rút được. Ông H tiếp tục điều khiển xe chở B quay về trạm dừng chân, khi đến gần trạm dừng chân thì B yêu cầu dừng lại để B đi vệ sinh nên ông H rẽ vào một đường vắng vô khu dân cư Công ty 8 thuộc khu vực 2, phường H, quận C, thành phố C dừng lại cho B vào khu đất trống đi vệ sinh. Do chờ B lâu nên ông H nói B lu bu. Nghe ông H nói mình lu bu nên B bực tức, khi quay ra chỗ ông H đứng, B nhặt được 01 cây dao trên đường loại dao Thái Lan, khi lên xe ngồi phía sau ông H, B dùng tay đè cổ ông H xuống và dùng dao đâm vô lưng ông H nhiều nhát. Ông H truy hô, sợ bị bắt nên B bỏ chạy vào phía trong khu dân cư, ông H chạy đuổi theo nhưng không gặp. Lúc này, phát hiện lưng mình bị thương nên ông H đến Bệnh viện Hoàn Mỹ Cửu Long để khám vết thương và trình báo vụ việc cho Công an phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng.

Qua làm việc, Tạ Hữu B thừa nhận toàn bộ hành vi gây thương tích cho ông H như diễn biến nêu trên. Hung khí là cây dao Thái Lan bị gãy phần mũi, B nhặt được khi đi vệ sinh, sau khi đâm ông H xong, B đã vứt bỏ cây dao trên đường bỏ chạy, không nhớ rõ vứt bỏ ở vị trí nào cụ thể.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 91/TgT ngày 02/3/2023 của Trung tâm pháp y thành phố Cần Thơ kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Văn H tại thời điểm giám định là 05%. Các thương tích trên cơ thể của ông Nguyễn Văn H phù hợp với cơ chế do vật sắc nhọn gây nên.

Về trách nhiệm dân sự, ông Nguyễn Văn H yêu cầu Tạ Hữu B bồi thường chi phí điều trị thương tích và ngày công lao động bị mất tổng cộng là 15.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 88/CT-VKS-CR ngày 24/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ đã truy tố Tạ Hữu B về tội “Cố ý gây thương tích” theo các điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Tạ Hữu B vẫn thừa nhận hành vi phạm tội như đã khai trong quá trình điều tra và nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo chỉ xin xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo thống nhất bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn H 15.000.000 đồng.

Bị hại Nguyễn Văn H cho rằng thương tích của bị hại là do chính bị cáo B gây ra. Về hình phạt tù thì đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật. Còn

về trách nhiệm dân sự thì yêu cầu bị cáo bồi thường do sức khỏe bị xâm phạm tổng cộng là 15.000.000 đồng.

Kiểm sát viên trình bày luận tội, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời phân tích, đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo. Trên cơ sở đó, Kiểm sát viên đề nghị áp dụng các điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1 Điều 51, và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tạ Hữu B từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội Cố ý gây thương tích. Về trách nhiệm dân sự thì đề nghị công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại, theo đó bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn H 15.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hội đồng xét xử xét thấy, các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đều thể hiện một cách nhất quán, đảm bảo tính khách quan, tính liên quan và hợp pháp, cơ quan tiến hành tố tụng cũng đã đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho những người tham gia tố tụng.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với các chứng cứ và tài liệu thu thập được, đã chứng minh được rằng, vào tối ngày 25/12/2022, bị cáo Tạ Hữu B đã có hành vi dùng dao sắc nhọn đâm vào lưng của bị hại Nguyễn Văn H gây thương tích. Qua kết luận giám định pháp y về thương tích thì tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Nguyễn Văn H tại thời điểm giám định là 05%. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mang tính chất lưu manh, côn đồ, thích sử dụng bạo lực, xem thường pháp luật, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo dùng dao là loại hung khí nguy hiểm vô cớ đâm vào bị hại. Hậu quả làm cho bị hại bị thương tích. Do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ pháp luật.

[3] Trong giai đoạn hiện nay, Nhà nước ta đang ra sức xây dựng một xã hội văn minh, mọi người phải hoạt động trong khuôn khổ pháp luật, xem pháp luật là thước đo chuẩn mực của đời sống xã hội nhưng bị cáo không thực hiện theo tinh thần, chủ trương đó mà đi ngược lại. Dùng dao đâm gây thương tích cho người khác. Do đó, đối với bị cáo cần phải có hình phạt nghiêm nhằm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng có xem xét đến tình tiết thành khẩn khai báo của bị cáo và phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

[4] Về phần trách nhiệm dân sự, Hội đồng xét xử xét thấy, trong vụ án này lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo nên bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại. Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường 15.000.000 đồng do sức khỏe bị xâm phạm và bị cáo thống nhất với mức bồi thường theo yêu cầu của bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố: Bị cáo Tạ Hữu B phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Căn cứ: Điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Tạ Hữu B 01 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 19/5/2023.

2. Căn cứ: Điều 584, Điều 585 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Bị cáo Tạ Hữu B có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn H 15.000.000 đồng.

3. Căn cứ: Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án..

Bị cáo Tạ Hữu B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện KSND quận Cái Răng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Cái Răng;
- Chi cục THADS quận Cái Răng;
- Nhà tạm giữ Công an quận Cái Răng;
- Sở Tư pháp Tp. Cần Thơ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Thiểm Quốc Khanh